

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp CĐT 1 K10 Mã lớp học 26,916 Thực hành

Môn học: CMH20 Máy cắt kim loại

Giáo viên: Nguyễn Đức Hùng; Nguyễn Văn Thái

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 10/10 đến 21/10

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180287	Bùi Trọng An	12/08/2000	8		An	
2	CD180324	Ngô Tiến Anh	10/01/2000	8		Anh	
3	CD180185	Nguyễn Thế Anh	22/09/2000	8		Anh	
4	CD180097	Phí Đình Cấn	10/01/1999	8		Cấn	
5	CD180042	Hoàng Thanh Chiến	19/09/1995	8		Chiến	
6	CD180145	Dương Quốc Chính	10/03/1997	6		Ch	
7	CD181561	Nguyễn Thành Công	01/07/2000	00			
8	CD180172	Phan Chí Dân	25/12/2000	8		Dân	
9	CD181451	Bùi Hồng Đạt	07/11/2000	8		Đạt	
10	CD180084	Nguyễn Tiến Đạt	04/09/1998	7		Đạt	
11	CD180113	Phùng Quốc Đạt	30/11/1999	7		Đạt	
12	CD180132	Nguyễn Văn Dũng	22/10/1996	8		Dũng	
13	CD180508	Trần Lân Dũng	14/09/2000	00			
14	CD180306	Nguyễn Thành Duy	02/10/2000	7		Duy	
15	CD180539	Nguyễn Văn Duy	13/03/2000	8		Duy	
16	CD180059	Đặng Trần Hải	02/10/1997	7		Hải	
17	CD180231	Nguyễn Ngọc Hải	05/10/2000	8		Hải	
18	CD180124	Nguyễn Bá Hào	24/11/1999	8		Hào	
19	CD183192	Nguyễn Duy Hiệp	13/09/1998	8		Hiệp	
20	CD180222	Bùi Duy Hiếu	05/02/2000	8		Hiếu	
21	CD180196	Nguyễn Danh Hiếu	21/01/2000	8		Hiếu	
22	CD181524	Vũ Văn Hiếu	20/01/2000	8		Hiếu	
23	CD180299	Đỗ Văn Hùng	28/07/2000	8		Hùng	
24	CD180138	Hoàng Văn Hùng	09/04/1998	8		Hùng	
25	CD181536	Nguyễn Văn Hùng	07/07/2000	8		Hùng	
26	CD180286	Nguyễn Văn Long	06/02/2000	8		Long	
27	CD180125	Vũ Thành Luân	28/12/1999	8		Luân	
28	CD180526	Phí Văn Lực	21/08/2000	8		Lực	
29	CD181923	Nguyễn Thị Khánh Ly	17/05/2000	8		Ly	
30	CD180493	Nguyễn Quang Nam	02/11/2000	8		Nam	
31	CD181435	Vũ Phương Nam	05/02/1998	8		Nam	
32	CD181529	Lê Trọng Phú	02/02/2000	6		Phú	
33	CD181479	Phạm Minh Phúc	27/09/2000	8		Phúc	
34	CD180308	Đỗ Hoàng Quân	25/10/2000	8		Quân	
35	CD181489	Đỗ Văn Quảng	27/01/2000	8		Quảng	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181438	Bùi Trung Sơn	24/08/2000	8		Sơn	
37	CD181526	Phạm Văn Tân	15/03/2000	8		Tân	
38	CD180114	Trịnh Đắc Thái	29/09/1999	8		Thái	
39	CD181503	Nguyễn Đức Thắng	21/08/2000	8		Thắng	
40	CD180144	Nguyễn Văn Thành	30/09/1997	8		Thành	
41	CD180215	Nguyễn Đăng Tiến	05/02/2000	7		Tiến	
42	CD181512	Nguyễn Hồng Tiến	07/02/2000	8		Tiến	
43	CD181508	Nguyễn Thanh Tiến	09/11/2000	5		Tiến	
44	CD180191	Nguyễn Đạt Trung	14/02/1997	9		Trung	
45	CD181474	Ngô Tiến Trường	30/11/2000	8		Trường	
46	CD171959	Đặng Minh Tú	04/05/1999	\		Tú	
47	CD182252	Nguyễn Thị Hoài Tú	11/08/2000	8		Tú	
48	CD173907	Đỗ Xuân Tuấn	22/11/1998	\		Tuấn	
49	CD180054	Vũ Văn Việt	06/05/1999	8		Việt	
50	CD181507	Triệu Quang Việt	30/01/2000	8		Việt	

Tổng số SV tham gia thực hành.....46.....

Số sinh viên đạt:.....46.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....25/12/2019.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Đức Hùng

Nguyễn Văn Thái

TRƯỞNG KHOA

PGS. Tăng Huy

CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. Tăng Huy